TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **19**/2020/HC-PT
Ngày: 20-11-2020
"V/v: Kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- T phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Tự

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Long và ông Đặng Kim Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Hoàng, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 208/2020/TLPT-HC ngày 27 tháng 7 năm 2020 về việc: *"Kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"*.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 06/2020/HC-ST ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo; giữa các đương sự:

*** Người khởi kiện:** Ông Nguyễn Đức T; trú tại: Thôn 8, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

*** Người bị kiện:** Ủy ban nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk;

Địa chỉ: huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Tiến D - Phó Chủ tịch UBND huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho UBND huyện E: Ông Hà Hoàng Q - Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện E.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Trần Thị L, sinh năm 1992;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1986; trú tại: Thôn 8, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Người kháng cáo: Người khởi kiện ông Nguyễn Đức T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****Người khởi kiện ông Nguyễn Đức T trình bày:***

Ủy ban nhân dân huyện E có chủ trương thu hồi đất để làm hồ chứa nước E trong đó thu hồi diện tích đất của gia đình tôi tại thửa số 7, tờ bản đồ số 2 với diện tích 7.304,0 m^2; địa chỉ thửa đất tại xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Đối với chủ trương này tôi nhất trí và không có ý kiến gì. Sau đó tôi có cùng với các cán bộ trong hội đồng bồi thường hỗ trợ tái định cư huyện E và các cán bộ tại thôn buôn cùng kiểm đếm cây trồng và tài sản trên diện tích đất bị thu hồi của gia đình tôi.

Ngày 28/11/2019 tôi nhận được quyết định thu hồi đất số 3728/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 của UBND huyện E về việc thu hồi diện tích đất 7.304,0m^2 của gia đình tôi và Quyết định phê duyệt phương án số 3767/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 của UBND huyện E (trong đó có quyết định phê duyệt bồi thường cho gia đình tôi cùng 45 hộ dân khác). Tôi không có ý kiến gì đối với quyết định thu hồi đất số 3728/QĐ-UBND ngày 28/11/2019. Tuy nhiên, đối với Quyết định phê duyệt phương án số 3767 tôi không đồng ý vì trong quyết định phê duyệt có một số cây trồng và tài sản trên đất có trong biên bản kiểm đếm nhưng trong quyết định phê duyệt thì không bồi thường. Cụ thể như sau:

Cây hồ tiêu: 326 trụ

Cây đinh lăng: 12.018 bụi trồng chính và 2.468 bụi trồng xen

Cây cà phê: 196 cây và 01 giếng khoan.

Các tài sản còn lại đã được Ủy ban nhân dân huyện E phê duyệt tôi đã nhận tiền bồi thường và không có ý kiến gì.

Diện tích đất của tôi đã được UBND huyện E cấp GCNQSDĐ do đó toàn bộ tài sản cây trồng trên đất và vật kiến trúc trên đất của tôi phải được bồi thường theo quy định của pháp luật. Trước và sau khi nhận được phương án bồi thường, Quyết định phê duyệt phương án số 3767 tôi đều có làm đơn khiếu nại về việc phê duyệt thiếu các tài sản trên cho gia đình tôi nhưng không được giải quyết. Do đó, tôi đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk hủy một phần Quyết định phê duyệt phương án số 3767/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 của UBND huyện E.

****Đại diện theo ủy quyền của người bị kiện ông Phan Tiến Dũng trình bày:*** Ông Nguyễn Đức T, trú tại thôn 8, xã E, huyện E khởi kiện Quyết định số 3767/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 của UBND huyện E, về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án hồ chứa nước E 1, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (đợt 3) không phê duyệt một số tài sản có trong biên bản kiểm kê ngày 14/5/2019 do Hội đồng bồi thường lập ngày cùng với hộ gia đình

Ý kiến của UBND huyện như sau:

- Về căn cứ pháp lý để ban hành Quyết định: Việc ban hành Quyết định 3767/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 của UBND huyện E, về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản gắn liền với đất Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án Hồ chứa nước E 1, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (đợt 3), thể hiện các căn cứ pháp lý phù hợp, đúng quy định của pháp luật, các văn bản căn cứ còn hiệu lực thi hành và không trái quy định của văn bản pháp lý cao hơn.

- Về thẩm quyền ban hành Quyết định: Quyết định 3767/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 của UBND huyện E, về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản gắn liền với đất Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án Hồ chứa nước E 1, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (đợt 3) được ban hành đúng thẩm quyền quy định tại Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật đất đai năm 2013 và các văn bản khác có liên quan.

- Về trình tự, thủ tục ban hành Quyết định: Thực hiện đúng theo Quy định tại Điều 69, Luật đất đai năm 2013 và Quyết định số 40/2016/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk, về việc ban hành Quy định cơ chế phối hợp của các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; kiểm đếm bắt buộc, cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc và cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Về kỹ thuật trình bày văn bản của Quyết định: Các kỹ thuật trình bày văn bản của Quyết định 3767/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 của UBND huyện E được thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ, hướng dẫn thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.

- Về nội dung của Quyết định: Các nội dung ban hành tại Quyết định 3767/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 của UBND huyện E đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Việc UBND huyện E chưa xem xét phê duyệt các tài sản phát sinh sau ngày 15/4/2017 của hộ ông Nguyễn Đức T là hoàn toàn có cơ sở pháp lý. Các tài sản trên đất thu hồi của hộ ông Nguyễn Đức T được hình thành sau ngày 15/4/2017, sau ngày UBND huyện ban hành văn bản ngăn chặn phát sinh các tài sản trên đất trong vùng dự án (Thông báo số 94/TB-UBND ngày 14/4/2017 của UBND huyện). Đối chiếu theo quy định tại Khoản 2 Điều 49 và Khoản 2 Điều 92 Luật đất đai năm 2013, các tài sản phát sinh sau ngày 15/4/2017 là các tài sản tạo lập trái quy định của pháp luật, không đủ điều kiện bồi thường, hỗ trợ. Bởi lẽ:

Trên cơ sở Công văn số 6013/UBND-NNMT ngày 02/8/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk, về tổ chức chuẩn bị đầu tư dự án Hồ chứa nước E 1. Trong quá trình xác lập hồ sơ thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng để thu hồi đất triển khai thực hiện UBND huyện E đã ban hành Quyết định số 729/QĐ-UBND ngày 07/4/2017 về việc thành lập Đoàn công tác và tổ giúp việc tiến hành kiểm kê hiện trạng sử dụng đất, cây trồng, tài sản trên đất của các hộ bị ảnh hưởng (gọi tắt là Đoàn công tác 729); Thông báo số 94/TB-UBND ngày 14/4/2017. Theo đó, UBND huyện yêu cầu các hộ gia đình cá nhân phối hợp với Đoàn công tác kiểm kê hiện trạng sử dụng đất***, không xây mới, sữa chữa các công trình, không trồng mới cây công nghiệp lâu năm trên đất của các hộ kể từ ngày 15/4/2017; các tài sản phát sinh trên đất sau ngày 15/4/2017 sẽ không được tổng hợp để xem xét bồi thường và các hộ hoàn toàn chịu trách nhiệm***; trong quá trình tiến hành kiểm kê hiện trạng sử dụng đất, cây trồng, tài sản trên đất, các hộ dân vẫn thực hiện chăm sóc cây trồng

trên diện tích đất và chỉ được trồng cây ngắn ngày có thời vụ.

Hơn nữa, Huyện ủy E cũng đã thành lập 02 Đoàn công tác phát động quần chúng để tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành tốt việc bồi thường, giải phóng mặt bằng, xây dựng công trình Hồ chứa nước E 1 *(Đoàn công tác số 2223 theo Quyết định số 2223-QĐ/HU ngày 27/02/2018 và Đoàn công tác số 3248 theo Quyết định số 3248-QĐ/HU ngày 27/6/2019 của Huyện ủy)*. Nội dung tuyên truyền của các Đoàn công tác rất cụ thể và tập trung chủ yếu vào việc tuyên truyền về chủ trương, chính sách bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng. Đặc biệt đều nhấn mạnh đến nội dung Thông báo số 94/TB-UBND ngày 14/4/2017 của UBND huyện với 03 nội dung cần lưu ý*"1- Không xây mới, sữa chữa các công trình, không trồng mới cây công nghiệp lâu năm trên đất của các hộ gia đình kể từ ngày 15/4/2017; 2 - Tài sản gắn liền với đất phát sinh sau ngày 15/4/2017 sẽ không được tổng hợp để xem xét bồi thường và các hộ hoàn toàn chịu trách nhiệm; 3 – Trong quá trình kiểm kê hiện trạng các họ vẫn được chăm sóc cây trồng và chỉ được trồng cây ngắn ngày".* Địa điểm phát động, tuyền truyền tại trụ sở UBND xã E, xã E, xã S. Như vậy, Huyện ủy, UBND huyện E đã rất chú trọng, quan tâm đến công tác chuẩn bị, vận động, tuyên truyền cho nhân dân được biết, nắm bắt chủ trương thu hồi đất của Nhà nước để xây dựng dự án Hồ chứa nước E1 tại xã E, xã E và xã S. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai kiểm kê tài sản, lập phương án bồi thường, hỗ trợ có một số hộ đã tự ý xây mới, sửa chữa các công trình xây dựng, trồng mới cây công nghiệp lâu năm trên diện tích đất thu hồi.

Mặt khác, tại Báo cáo số 187/BC-STNMT ngày 02/6/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường, về việc đề xuất xử lý các nội dung liên quan đến công tác giải phóng, bồi thường hỗ trợ tại Dự án Hồ chứa nước E 1, huyện E, Sở Tài nguyên và Môi trường đã xác định Thông báo số 94/TB-UBND ngày 14/4/2017 của UBND huyện E về việc xây dựng, giải phóng mặt bằng dự án Hồ chứa nước E là biện pháp ngăn chặn. Hiện nay, UBND huyện đã ban hành Thông báo số 137/TB-UBND ngày 08/6/2020, Về việc xử lý các tài sản phát sinh sau ngày 15/4/2017 của các hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi trong phạm vi thực hiện dự án Hồ chứa nước E 1. Theo đó, các tài sản phát sịnh sau ngày 15/4/2017 của các hộ trong vùng dự án không đủ điều kiện bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

Như vậy, Quyết định số 3767/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 của UBND huyện E về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản gắn liền với đất Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án Hồ chứa nước E 1, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (đợt 3) là đảm bảo quy định của pháp luật hiện hành. Việc không lập phương án bồi thường hỗ trợ đối với tài sản phát sinh sau ngày 15/4/2017 trên diện tích đất thu hồi của ông T là đúng quy định, đảm bảo tính công bằng, minh bạch trong việc bồi thường hỗ trợ tại khu vực thực hiện dự án. Do vậy đề nghị của ông T là không có cơ sở để xem xét giải quyết. Quan điểm của UBND huyện E là giữ nguyên quyết định nêu trên.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị L trình bày:**

Tôi không đồng ý với Quyết định số 3767/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 của UBND huyện E vì trong quyết định phê duyệt thiếu một số cây trồng và tài sản trên đất của gia đình tôi sau khi có quyết định thu hồi. Cụ thể như sau:

Cây hồ tiêu: 326 trụ

Cây đinh lăng: 12.018 bụi trồng chính và 2.468 bụi trồng xen

Cây cà phê: 196 cây và 01 giếng khoan.

Do đó, tôi nhất trí với quan điểm của ông T đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk hủy một phần Quyết định phê duyệt phương án số 3767/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 của UBND huyện E.

**** Tại bản án hành chính sơ thẩm số 06/2020/HC-ST ngày 16/6/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:***

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; khoản 1 Điều 157, khoản 1 Điều 158; điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194; Điều 206 Luật Tố tụng hành chính;

Căn cứ các Điều 49, 69, 77, 92 Luật Đất đai năm 2013; Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Thông tư 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Áp dụng khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đức T về hủy một phần Quyết định phê duyệt phương án số 3767/QD-UBND ngày 28/11/2019 của UBND huyện E về bồi thường các tài sản gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án hồ chứa nước E.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 23/6/2020 người khởi kiện ông Nguyễn Đức T kháng cáo đề nghị hủy bản án hành chính sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ông Nguyễn Đức T cho rằng ông không biết Thông báo số 94/TB-UBND ngày 14/4/2017 của Ủy ban nhân dân huyện E nên vẫn trồng cây đinh lăng, cây tiêu và cây cà phê vào năm 2017 và năm 2018, đề nghị sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho UBND huyện E cho rằng ông T không biết Thông báo số 94/TB-UBND ngày 14/4/2017 của Ủy ban nhân dân huyện E là không đúng. UBND huyện E đã rất chú trọng, quan tâm đến công tác chuẩn bị, vận động, tuyên truyền cho nhân dân được biết, nắm bắt chủ trương thu hồi đất của Nhà nước để xây dựng dự án Hồ chứa nước E1 tại xã E, xã E và xã S. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện dự án, kiểm kê tài sản, lập phương án bồi thường, hỗ trợ có một số hộ đã tự ý xây mới, sửa chữa các công trình xây dựng, trồng mới cây công nghiệp lâu năm trên diện tích đất thu hồi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu:

Các tài sản hình thành sau khi có Thông báo số 94/TB-UBND ngày 14/4/2017 của Ủy ban nhân dân huyện E không đủ điều kiện bồi thường khi thu hồi đất để thực hiện dự án. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Đức T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] UBND tỉnh Đắk Lắk có chủ trương đầu tư dự án Hồ chứa nước E 1 tại Công văn số 6013/UBND-NNMT ngày 02/8/2016. Trong quá trình lập hồ sơ thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng để thu hồi đất triển khai thực hiện dự án, ngày 14/4/2017, Ủy ban nhân dân huyện E ban hành Thông báo số 94/TB-UBND về việc xây dựng, giải phóng mặt bằng dự án hồ chứa nước E 1 với nội dung: *"Không xây mới, sữa chữa các công trình, không trồng mới cây công nghiệp lâu năm trên đất của các hộ kể từ ngày 15/4/2017; các tài sản phát sinh trên đất sau ngày 15/4/2017 sẽ không được tổng hợp để xem xét bồi thường và các hộ hoàn toàn chịu trách nhiệm; Trong quá trình UBND huyện tiến hành kiểm kê hiện trạng sử dụng đất, cây trồng, tài sản trên đất các hộ vẫn thực hiện chăm sóc cây trồng trên diện tích đất và chỉ được trồng cây ngắn ngày có thời vụ"*.

[2] Sau khi ban hành Thông báo số 94/TB-UBND ngày 14/4/2017, UBND huyện E đã thành lập Đoàn công tác và tổ giúp việc tiến hành kiểm kê hiện trạng sử dụng đất, cây trồng, tài sản trên đất của hộ ông T. Tại biên bản thống kê hiện trạng tài sản ngày 18/4/2017, ông Nguyễn Đức T cam kết: *"Kể từ ngày kê khai hộ gia đình cam kết giữ nguyên hiện trạng sử dụng đất, không xây dựng nhà cửa và không trồng thêm cây trồng"*. Việc ông T cho rằng không biết Thông báo số 94/TB-UBND ngày 14/4/2017 nêu trên là không có cơ sở.

[3] Ngày 08/6/2020, UBND huyện ban hành Thông báo số 137/TB-UBND về việc xử lý các tài sản phát sinh sau ngày 15/4/2017 của các hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi trong phạm vi thực hiện dự án Hồ chứa nước E 1; theo đó, tất cả các tài sản phát sinh sau ngày 15/4/2017 của các hộ trong vùng dự án không đủ điều kiện được bồi thường.

[4] Tại biên bản về việc kiểm đếm tài sản gắn liền với đất trên phạm vi giải phóng mặt bằng khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án hồ chứa nước E 1 ngày 14/5/2019, các tài sản phát sinh thêm trên đất của hộ ông Nguyễn Đức T gồm 326 cây hồ tiêu trồng vào tháng 5/2017, tháng 5/2018; 12.018 bụi cây đinh lăng trồng chính và 2.468 bụi trồng xen trồng năm 2018; 196 cây cà phê trồng tháng 5/2017 và 01 giếng khoan năm 2016. Biên bản kiểm đếm tài sản ghi nhận giếng khoan được khoan năm 2016 nhưng đối chiếu với biên bản thống kê hiện trạng tài sản ngày 18/4/2017, không thể hiện có giếng khoan nên UBND huyện E không xem xét bồi thường là phù hợp.

[5] Mặc dù các tài sản cây trồng trên có trước ngày UBND huyện E ban hành Thông báo thu hồi đất số 214/TB-UBND ngày 30/5/2019 nhưng được trồng sau khi có Thông báo số 94/TB-UBND ngày 14/4/2017 của UBND huyện E về việc xây dựng, giải phóng mặt bằng dự án Hồ chứa nước E nêu trên. Do đó, UBND huyện E xác định các tài sản phát sinh sau ngày 15/4/2017 của ông T là các tài sản tạo lập trái quy định của pháp luật, không đủ điều kiện bồi thường là phù hợp với qui định tại

khoản 2 Điều 49, khoản 2 Điều 92 Luật Đất đai năm 2013.

[6] Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T về hủy một phần Quyết định phê duyệt phương án số 3767/QD-UBND ngày 28/11/2019 của UBND huyện E về bồi thường các tài sản gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án hồ chứa nước E là có căn cứ, nên kháng cáo của ông T không có cơ sở chấp nhận.

[7] Ông Nguyễn Đức T phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính;

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Đức T.

2. Giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 06/2020/HC-ST ngày 16/6/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

3. Án phí hành chính phúc thẩm:

Ông Nguyễn Đức T phải chịu án phí hành chính phúc thẩm là 300.000đ, đã nộp tại biên lai số AA/2019/0010329 ngày 29/6/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Tự